



Câu cầu khiến

Lý thuyết văn 8

Lý thuyết Ngữ văn 8: Câu cầu khiến được VnDoc sưu tầm và tổng hợp gồm hai phần lý thuyết và bài tập vận dụng nhằm giúp ích cho các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo để giảng dạy và học tập tốt **Ngữ văn lớp 8**. Mời các bạn tham khảo chuẩn bị tốt cho bài giảng sắp tới đây.

Bài: Câu cầu khiến

- A. Kiến thức cơ bản bài Câu cầu khiến
- B. Ví dụ minh họa bài Câu cầu khiến
- C. Bài tập vận dụng bài Câu cầu khiến

A. Kiến thức cơ bản bài Câu cầu khiến

1. Đặc điểm hình thức

- Có các từ cầu khiến: hãy, đừng, chớ, ...đi, thôi, nào... hay ngữ liệu cầu khiến
- Khi viết, câu cầu khiến thường kết thúc bằng dấu chấm than (!)
- Nhưng khi ý cầu khiến không được nhấn mạnh thì có thể kết thúc bằng dấu chấm (.)

2. Chức năng

- Chức năng dùng để ra lệnh, yêu cầu, đề nghị, khuyên bảo...

B. Ví dụ minh họa bài Câu cầu khiến

1. Chức năng ra lệnh: *Nghiêm! Chào cờ! Chào!*
2. Chức năng yêu cầu: *Xin đừng đổ rác !*
3. Chức năng đề nghị: *Đề nghị mọi người giữ trật tự.*
4. Chức năng khuyên bảo:

*Ai ơi chớ bỏ ruộng hoang
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.*

C. Bài tập vận dụng bài Câu cầu khiến

Bài 1. Trong những câu văn sau, những câu nào là câu cầu khiến?

1. Ngày mai chúng ta được đi tham quan nhà máy thủy điện đấy.
2. Con đừng lo lắng, mẹ sẽ luôn ở bên con.
3. Ồ, hoa nở đẹp quá!
4. Hãy đem những chậu hoa này ra ngoài sân sau.
5. Bạn cho mình mượn cây bút đi.
6. Chúng ta về thôi các bạn ơi.
7. Lấy giấy ra làm kiểm tra!
8. Chúng ta phải ghi nhớ công lao các anh hùng liệt sĩ.
9. Hỡi anh chị em nhà nông tiến lên !
10. Anh cứ trả lời thế đi !
11. Trời lạnh quá, em đi mặc thêm áo.

12. Em mặc thêm áo vào đi!
13. Đi đi, con !
14. Mày đi đi !

Hướng dẫn làm bài

Câu cầu khiến: 2 (khuyên bảo) ,4 (đề nghị),5 (yêu cầu), 6 (khuyên bảo), 7 (ra lệnh) , 8 (khuyên bảo), 9 (ra lệnh), 10 (khuyên bảo), 12 (khuyên bảo), 13 (khuyên bảo), 14 (ra lệnh)

Các câu không phải là câu cầu khiến: 1 (Thông báo), 3 (Bộc lộ cảm xúc), 11 (Thông báo)

Bài 2. So sánh các câu sau đây:

1. Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!
2. Chồng tôi đau ốm, ông đừng hành hạ!
3. Chồng tôi đau ốm, xin ông chớ hành hạ!
- a. Xác định sắc thái mệnh lệnh trong các câu trên?
- b. Câu nào có tác dụng nhất? Vì sao?

Hướng dẫn làm bài

a.

Câu	Sắc thái mệnh lệnh
Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!	Kiên quyết
Chồng tôi đau ốm, ông đừng hành hạ!	Cầu khẩn
Chồng tôi đau ốm, xin ông chớ hành hạ!	Van xin

b. Câu 1 là câu có tác dụng nhất: “Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!”. Vì đây là mệnh lệnh từ trái tim, từ lẽ phải → chị Dậu kiên quyết hành động để bảo vệ chồng

Bài 3: Hãy cho biết tác dụng của những câu cầu khiến sau:

- a, Cậu nên đi học đi.
- b, Đừng nói chuyện!
- c, Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương.
- d, Cầm lấy tay tôi này!
- e, Đừng khóc.

Hướng dẫn làm bài

Câu cầu khiến	Tác dụng
a, Cậu nên đi học đi.	Khuyên bảo
b, Đừng nói chuyện!	Đề nghị
c, Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương.	Khuyên bảo
d, Cầm lấy tay tôi này!	Yêu cầu
e, Đừng khóc.	Khuyên bảo

Bài 4: Hãy chỉ ra câu cầu khiến trong các đoạn sau, đặc điểm hình thức và chức năng của những câu cầu khiến đó.

- a . Bà buồn lắm, toan vứt đi thì đứa con bảo :
- Mẹ ơi, con là người đấy. Mẹ đừng vứt con đi mà tội nghiệp .

(Sọ Dừa)

- b . Vua rất thích thú vội ra lệnh:
- Hãy vẽ ngay cho ta một chiếc thuyền! Ta muốn ra khơi xem cá.
- c. Thấy thuyền còn đi quá chậm, vua đứng trên mũi thuyền kêu lớn:

- Cho gió to thêm một tí! Cho gió to thêm một tí!
- d. Vua cuống quýt kêu lên:
- Đừng cho gió thổi nữa! Đừng cho gió thổi nữa!

(Cây bút thần)

Hướng dẫn làm bài

Câu cầu khiến	Đặc điểm hình thức	Chức năng
a. Mẹ đừng vứt con đi mà tội nghiệp.	Kết thúc bằng dấu (.) và có từ nghi vấn (đừng)	Khuyến bảo
b. Hãy vẽ ngay cho ta một chiếc thuyền!	Kết thúc bằng dấu (!) và có từ nghi vấn (hãy)	Đề nghị
c. Cho gió to thêm một tí! Cho gió to thêm một tí!	Kết thúc bằng dấu (!)	Yêu cầu
d. Đừng cho gió thổi nữa! Đừng cho gió thổi nữa!	Kết thúc bằng dấu (!) và có từ nghi vấn (đừng)	Ra lệnh

Với nội dung bài Câu cầu khiến các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức về đặc điểm hình thức, chức năng của câu cầu khiến dùng trong các đoạn văn và hội thoại...

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài lý thuyết Ngữ văn 8: [Câu cầu khiến](#) cho các bạn tham khảo chuẩn bị cho bài học sắp tới. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục [Lý thuyết môn Ngữ Văn 8](#), [Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 8](#), [Soạn bài lớp 8](#), [Văn mẫu lớp 8](#), [Giải Vở bài tập Ngữ Văn 8](#), [Soạn văn 8 siêu ngắn](#). Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.